TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1- HÀ NỘI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **163**/2025/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 07 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1- HÀ NỘI

Căn cứ vào các Điều 144; khoản 4 Điều 147; Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 51; Điều 55; Điều 57; Điều 59; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Điều 37, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 132/2025/TLST-VHNGĐ ngày 29 tháng 7 năm 2025 về yêu cầu "Công nhận thuận tình ly hôn" gồm những người tham gia tố tụng sau:

Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình:

- Anh Nguyễn Huy C. Sinh năm: 1994. HKTT: Vạn Phúc Thượng, phường Giảng Võ, thành phố Hà Nội.

- Chị Phạm Mai H. Sinh năm: 1999. HKTT: Vạn Phúc Thượng, phường Giảng Võ, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 30 tháng 7 năm 2025 tại Toà án nhân dân Khu vực 1 - Hà Nội của người yêu cầu là tự nguyện; Việc thuận tình ly hôn và các nội dung thỏa thuận không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

[2] Quan hệ hôn nhân của Anh Nguyễn Huy C và chị Phạm Mai Hương là hợp pháp và đăng ký kết hôn UBND phường Cống Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội (nay là phường Giảng Võ, thành phố Hà Nội) vào ngày 09/10/2020, Giấy chứng nhận kết hôn số 98.

[3] Việc thuận tình ly hôn và các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. **Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về tình cảm: Anh Nguyễn Huy C và Chị Phạm Mai H thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Huy C và chị Phạm Mai Hương xác nhận có con chung là cháu Nguyễn Hồng Mỹ An, sinh ngày 15 tháng 11 năm 2020. Khi ly hôn vợ chồng thoả thuận để chị Hương là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung. Về cấp dưỡng nuôi con: Vợ chồng tự thoả thuận nên không yêu cầu Toà án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

Anh Nguyễn Huy C có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Anh Nguyễn Huy C và Chị Phạm Mai H xác nhận không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét. Sau khi ly hôn hai bên tự lo chỗ ở, không có khiếu kiện hay thắc mắc gì.

- Về các khoản vay nợ: Anh Nguyễn Huy C và Chị Phạm Mai H xác nhận không vay nợ ai, không vay nợ nhau và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí: Chị Phạm Mai H tự nguyện chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng lệ phí sơ thẩm được trừ vào khoản tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0002293 ngày 29 tháng 7 năm 2025 của Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 1 - Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Người yêu cầu;
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 – Hà Nội;
- Phòng THA dân sự Khu vực 1 – Hà Nội;
- UBND phường Giảng Võ, thành phố Hà Nội);
- Lưu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình.

THẨM PHÁN

Trần Thị Tố Thu